

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 441/2022/TLST - HNGĐ ngày 05/9/2022 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm: 1985;

Căn cước công dân số: 001xxxxx do Cục Cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 10/7/2021.

Chị Lê Thị Thanh N, sinh năm: 1986.

Chứng minh nhân dân số: 191xxxx do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 13/10/2008.

Cùng hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 23, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Mạnh T Và chị Lê Thị Thanh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội vào ngày 28/9/2010, số: 157, quyển 01; là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Tuấn và chị Ngọc phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan

điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh T và chị N là chính đáng nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Mạnh T Và chị Lê Thị Thanh N.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh T Và chị Lê Thị Thanh N xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 26/11/2015 và cháu Nguyễn Lê Minh Q1, sinh ngày 26/11/2015. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị Lê Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Minh Q; anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Minh Q1. Về cấp dưỡng, anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, giao con chung là cháu Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 26/11/2015 cho chị Lê Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Lê Minh Q1, sinh ngày 26/11/2015 cho anh Nguyễn Mạnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lê Thị Thanh N cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Mạnh T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0018690 ngày 30/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Mạnh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS quận Cầu Giấy;*
- *UBND phường Mai Dịch,*
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú